

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: CÂY RAU (Vegetable production)

- Mã số học phần: NN187
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Khoa học Cây trồng
- Trường: Nông nghiệp

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: không
- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Cung cấp kiến thức cơ bản về đặc điểm sinh học, sinh thái, kỹ thuật sản xuất, bảo quản sản phẩm đối với một số cây rau chủ lực ở DBSCL Nắm vững quy trình canh tác một số loại rau chủ lực ở DBSCL đạt chất lượng hàng hoá và tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm đối với thị trường trong nước và quốc tế	3.5; 3.6
4.2	Có khả năng gieo trồng và chăm sóc các loại rau được học và ứng dụng vào sản xuất một số loại rau khác	3.7; 3.8
4.3	Có thể vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết những khó khăn trong thực tiễn sản xuất rau ở DBSCL	3.9; 3.10
4.4	Nghiêm túc trong học tập, tạo đức tính kiên nhẫn, tỉ mỉ từ gieo trồng, chăm sóc đến khi thu được sản phẩm rau. Biết trân trọng thành quả của chính mình, cảm thông và chia sẻ sự vất vả của nông dân, càng đầu tư nghiên cứu giúp nông dân cải thiện sản xuất rau.	3.11; 3.12

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Cung cấp kiến thức cơ bản về đặc điểm sinh học, sinh thái, kỹ thuật sản xuất, bảo quản sản phẩm đối với một số cây rau chủ lực ở DBSCL	4.1	3.5; 3.6
CO2	Nắm vững quy trình canh tác một số loại rau đạt chất lượng hàng hoá và tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm đối với thị	4.1	3.5; 3.6

	trường trong nước và quốc tế		
	Kỹ năng		
CO3	Có khả năng gieo trồng và chăm sóc các loại rau được học và ứng dụng vào sản xuất một số loại rau khác	4.2	3.7; 3.8
CO4	Có thể vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết những khó khăn trong thực tiễn sản xuất rau ở DBSCL	4.3	3.9; 3.10
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Nghiêm túc trong học tập, tạo đức tính kiên nhẫn, tỉ mỉ từ gieo trồng, chăm sóc đến khi thu được sản phẩm rau.	4.3	3.11; 3.12
CO6	Biết trân trọng thành quả của chính mình, cảm thông và chia sẻ sự vất vả của nông dân, càng đầu tư nghiên cứu giúp nông dân cải thiện sản xuất rau.	4.3	3.11; 3.12

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Phần đại cương: Trang bị cho SV những kiến thức tổng quát về cây rau, quy luật sinh trưởng phát triển ra hoa kết trái và các yếu tố ảnh hưởng, các khâu kỹ thuật trong canh tác cây rau, mối quan hệ giữa cây rau với môi trường, các biện pháp kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch và để giống.

Phần chuyên khoa: Cung cấp kiến thức chuyên sâu về các biện pháp canh tác một số loại rau chủ lực ở DBSCL; mỗi nhóm rau ăn lá, trái, củ đều có những nét đặc thù riêng, đều tuân theo qui luật sinh vật học của cây ngắn ngày, chúng cung cấp sản phẩm dùng ăn tươi và nấu chín. Sinh viên biết tạo điều kiện tối ưu để các nhóm rau đều đạt được năng suất và chất lượng cao nhất, lưu ý các yếu tố giới hạn của sản xuất rau trong mùa trái vụ và đề xuất giải pháp khắc phục.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
PHẦN ĐẠI CƯƠNG		10	
Chương 1.	Giới thiệu tổng quan về ngành sản xuất rau	2	
1.1	Định nghĩa cây rau và đặc điểm của ngành trồng rau		
1.2	Tình hình sản xuất rau trên thế giới và trong nước		
1.3	Giá trị dinh dưỡng và vai trò của rau trong đời sống		
1.4	Nhiệm vụ và định hướng phát triển của ngành sản xuất rau		CO1; CO2
1.5	Những thuận lợi và khó khăn của ngành sản xuất rau		
Chương 2.	Đặc điểm sinh học của cây rau	2	
2.1	Phân loại		
2.2	Nguồn gốc		
2.3	Sự tăng trưởng và phát triển của cây rau		CO1; CO2
Chương 3.	Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh của cây rau	3	
3.1	Chế độ nhiệt		
3.2	Chế độ ánh sáng		
3.3	Chế độ nước		
3.4	Chế độ dinh dưỡng		CO1; CO2
Chương 4	Biện pháp kỹ thuật chủ yếu trong sản xuất rau	3	
4.1	Kỹ thuật làm đất		
4.2	Giống rau		
4.3	Kỹ thuật sản xuất cây con		CO1; CO2

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
PHẦN ĐẠI CƯƠNG		10	
4.4	Kỹ thuật trồng và chăm sóc	CO1; CO2	
4.5	Kỹ thuật thu hoạch và sau thu hoạch rau		
4.6	Kỹ thuật để giống rau		
4.7	Hệ thống canh tác rau		
PHẦN CHUYÊN KHOA		20	
Chương 5	Cây rau họ bầu bí (Cucurbitaceae)	6	
5.1	Đặc điểm thực vật	CO1; CO2	
5.2	Sự sinh trưởng và phát triển		
5.3	Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh		
5.4	Kỹ thuật canh tác dưa hấu		
5.5	Kỹ thuật canh tác dưa leo		
Chương 6	Cây rau họ cà (Solanaceae)	6	
6.1	Đặc điểm thực vật	CO1; CO2	
6.2	Sự sinh trưởng và phát triển		
6.3	Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh		
6.4	Kỹ thuật canh tác cây cà chua		
6.5	Kỹ thuật canh tác cây ớt cay		
Chương 7	Cây rau họ thập tự	3	
7.1	Đặc điểm thực vật	CO1; CO2	
7.2	Sự sinh trưởng và phát triển		
7.3	Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh		
7.4	Kỹ thuật canh tác cây cải xanh, cải ngọt		
7.5	Kỹ thuật canh tác cây cải củ		
Chương 8	Cây rau họ đậu (Leguminosea, Fabaceae)	3	
8.1	Đặc điểm thực vật	CO1; CO2	
8.2	Sự sinh trưởng và phát triển		
8.3	Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh		
8.4	Kỹ thuật canh tác đậu cove		
8.5	Kỹ thuật canh tác đậu đũa		
Chương 9	Cây khoai củ (Dioscoreaceae)	2	
9.1	Đặc điểm thực vật	CO1; CO2	
9.2	Sự sinh trưởng và phát triển		
9.3	Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh		
9.4	Kỹ thuật canh tác khoai môn		
9.5	Kỹ thuật canh tác khoai mỡ		

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1.	Quy trình trồng rau ăn lá và ăn củ	12	CO1; CO2
Bài 2.	Khảo sát nhận diện hạt một số loại rau trồng phổ biến ở đồng bằng sông Cửu Long	4	CO1; CO2
Bài 3.	Nhận diện cây con qua lá mầm và 1 - 2 lá thật của một số loại rau chính	4	CO1; CO2
Bài 4.	Quan sát đặc trưng hình thái một số cây trong họ bầu bí dưa và phân loại dưa hấu	4	CO1; CO2
Bài 5.	Quan sát đặc trưng hình thái một số cây trong họ cà	4	CO1; CO2

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
	và phân loại cà chua		

8. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình (lên lớp)
- Thảo luận chung
- Minh họa bằng hình ảnh, phim khoa giáo
- Thảo luận chung
- Báo cáo chuyên đề theo nhóm SV
- Khảo sát thực tế: điều tra hiện trạng canh tác cây rau của nông dân và kết hợp với môn thực tập giáo trình

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO4; CO5
2	Điểm bài tập nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra hiện trạng canh tác cây rau của nông dân - Báo cáo và thảo luận 	15%	CO3; CO4; CO5; CO6
3	Điểm thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phúc trình - Tham gia 100% số giờ 	15%	CO4; CO5; CO6
4	Điểm thi kết thúc học phần	<ul style="list-style-type: none"> - Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi 	60%	CO2

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu		Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình cây rau. Trần Thị Ba và Võ Thị Bích Thủy, Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2018.		
[2] Giáo trình kỹ thuật sản xuất rau sạch. Trần Thị Ba, Trần Văn Hai, Võ Thị Bích Thủy - Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2008 – 157 tr; Minh họa, 29 cm - Năm xuất bản ngoài bìa - 635.071/ B100; MFN: 140925		NN.012691; MOL.053829; MON.031205
[3] Kỹ thuật sản xuất rau sạch. Trần Thị Ba - Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2010-154 tr; Minh họa, 24 cm-635.04/ B100, MFN: 156014		NN.015351
[4] Giáo trình Cây rau. Tạ Thu Cúc, Hồ Hữu An và Nghiêm Thị Bích Hà, 2000. NXB Nông nghiệp Hà Nội, 260 trang. Thư viện Khoa Nông nghiệp và SHUD, Tủ sách của Giảng viên dạy		
[5] Kỹ thuật trồng rau. Phạm Hồng Cúc, Trần Thị Ba, Trần Văn Hai - 1st.- Tp HCM: Nông nghiệp, 2001, 123tr - 635/ C596 MFN: 42626		NN.011205; MOL.001836; DIG.002307
[6] Cây rau gia vị. Mai Văn Quyền - Lần thứ nhất – Thành phố Hồ Chí Minh: Nông nghiệp, 2007 - 151 tr., 19 cm.- 633.8/C126; MFN: 128974		NN.011860
[7] Kỹ thuật trồng một số cây rau quả giàu vitamin. Trần Thế Tục, Nguyễn Ngọc Kính - Hà Nội: Nông Nghiệp, 2004 - 147 tr, 19 cm.- 635/T506 ; MFN: 93168		MOL.034729; MON.016895
[8] Hỏi đáp về phòng trừ dịch hại cây trồng: Cây rau màu- Quyển 2 /Nguyễn Danh Vàn - Thành phố Hồ Chí Minh: Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2008 - 173 tr; minh họa, 21 cm - 632.9/ V105/Q.2; MFN: 133766		NN.012732; MOL.050821; MON.029106

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-10	Nội dung bài giảng: SV xem trước giáo trình mỗi buổi lên lớp	30		SV xem trước bài giảng mỗi buổi lên lớp, đọc các tài liệu có liên quan đến môn học sau khi lên lớp
11-12	Nội dung tình huống (Seminar): SV sẽ được hướng dẫn cách soạn phiếu điều tra, cách đi điều tra và xử lý các số liệu sau khi điều tra. SV cũng được hướng dẫn cách viết và trình bày một bài báo cáo khoa học		6	Sinh viên làm việc theo nhóm với các nội dung: - Thành lập nhóm và bầu nhóm trưởng - Chọn chủ đề. - Phân công tìm tài liệu, viết tóm tắt. - Soạn và hoàn chỉnh phiếu điều tra. - Tổ chức điều tra - Xử lý số liệu, viết báo cáo
10-16	Nội dung thực tập: SV sẽ được hướng dẫn quan sát đặc điểm thực vật, nhận		30	Sinh viên phải đọc kỹ bài giảng trước khi đi thực tế và tham gia buổi thực tập. Sau khi thực tập sinh viên sẽ thực

	diện và quy trình kỹ thuật trồng rau ăn lá và ăn củ			hành, nhận diện, quan sát và ghi nhận kết quả viết báo cáo.
3-15	Nội dung tìm và sử dụng tài liệu tiếng Anh: SV được hướng dẫn cách các tài liệu có liên quan thông qua các từ khóa và trích, dịch các nội dung chính đưa vào phần tổng quan tài liệu.	5	10	Sinh viên tìm tài liệu trên mạng internet, thư viện, đọc và đưa nội dung trong tài liệu vào tổng quan tài liệu.

**TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP**

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TRƯỞNG KHOA

Lê Vĩnh Thúc



Lê Văn Vàng